TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:140/2021/HS-ST
Ngày: 07 - 07 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Huỳnh Thị Minh

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thành - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2021/QĐXXST - HS ngày 25/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Binh S, sinh năm: 2001, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số S, đường T, Phường B, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1975 và bà: Hồ Thị Đ, sinh năm:1974; tiền sự: Ngày 07/3/2017, Công an Phường 1, thành phố Đà Lạt xử phạt Nguyễn Binh S 1.500.000đ *(một triệu năm trăm ngàn đồng)* về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, đến nay S vẫn chưa chấp hành quyết định nộp phạt.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 205/2017/HSST ngày 26/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Binh S 02 *(hai)* năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 29/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1972. Địa chỉ: tổ A, Phường M, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

- *Người chứng kiến:* Anh Mai Hạo T1, sinh năm: 1993

Địa chỉ: SốB, đường P, Phường C, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo và bà S có mặt; người chứng kiến vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Binh S là đối tượng sử dụng ma túy đá từ năm 2017. Ngày 26/12/2017, S bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đến tháng 04/2019 thì S về lại thành phố Đà Lạt sinh sống nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy đá. Vào ngày 22/4/2021, S gặp Kiệt (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại quảng trường Lâm Viên, Phường 10, Đà Lạt và được Kiệt cho 01 gói ma túy đá để S mang về sử dụng dần. Từ ngày 22/4/2021 đến ngày 29/4/2021, S đã một mình sử dụng một ít ma túy đá từ gói ma túy đá. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, S nảy sinh ý định thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy nên S mang theo gói ma túy đá được Kiệt cho đến nhà chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm: 1997 (là bạn S) ở Tổ Thái An, Phường 12, Đà Lạt chơi rồi mượn xe mô tô hiệu Varion màu xám - đen, biển số: 49B1- 96690 của bà Nguyễn Thị Sang (là mẹ Phương) và nói là đi mua đồ ăn nên bà Sang đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô trên đến trước khách sạn H số B đường T, Phường B, Đà Lạt định thuê phòng nhưng trong lúc S vừa dừng xe trước khách sạn, tay phải S vẫn đang cầm gói ma túy đá thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra. Lúc này, S liền thả gói ma túy đá của S đang cầm trên tay phải xuống ngay vị trí chiếc xe của S đang dừng nhưng bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Tại chỗ, Nguyễn Binh S khai nhận gói ma túy đá trên là của S mang đến khu vực đường Bà Triệu, Phường 3, Đà Lạt định thuê phòng để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. (BL: 32-33, 40-54)

Tang vật vụ án:

- 01 gói nylon mùa trắng trong, được hàn kín, kích thước khoảng 02x4,5cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, phát hiện thu giữ của Nguyễn Binh S tại vị trí cạnh chiếc xe Vario biển số 49B1 - 966.90 của S đang dừng trước khách sạn Hoàng Uyên - số 33 Bà Triệu, Phường 3, Đà Lạt.

- 01 xe máy Vario màu xám - đen, biển số: 49B1- 96690. (BL: 32-34)

Kết luận giám định số 436/GĐ-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Mẫu tinh thể (M) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5369g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II; STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (BL: 31)

Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 (BL: 18-22).

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Binh S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Binh S khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, tại đường Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, khi đang dừng xe trước khách sạn Hoàng Uyên thì S bị lực lượng Công an Thành phố Đà Lạt đến kiểm tra, nên S liền lấy gói ma túy từ trong túi quần ra thả xuống ngay vị trí chiếc xe của S đang dừng thì bị bắt quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Binh S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Binh S từ 30 *(ba mươi)* đến 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Binh S*: Nguyễn Bình S là đối tượng sử dụng chất ma túy. Ngày 22/4/2021, tại Quảng trường Lâm Viên, Phường 10, Thành phố Đà Lạt, K (không rõ nhân thân, lai lịch) cho S 01 gói ma túy đá để sử dụng. Đến ngày 29/4/2021, S nảy ý định thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy nên S mang theo gói ma túy được Kiệt cho đến nhà của bạn là chị Nguyễn Thị Bích P ở Phường M, Thành phố Đà Lạt chơi rồi mượn xe mô to hiệu Vario màu xám - đen, biển số 49B1- 96690 của bà Nguyễn Thị S (là mẹ Phương) và nói là đi mua đồ ăn nên bà Sang đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô trên đến trước khách sạn H, tọa lạc tại số B đường T, Phường B, Thành phố Đà Lạt, vừa dừng xe trước khách sạn thì bị lực lượng Công an thành phố đến kiểm tra nên liền thả gói ma túy xuống ngay vị trí chiếc xe của S đang dừng thì bị bắt quả tang. S đã khai nhận mang theo ma túy mục đích để sử dụng. Theo Kết luận giám định số 436/GĐ - PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy có khối lượng là 0,5369 *(không phẩy năm ba sáu chín gam)*, loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Binh S là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Binh S không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Binh S phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên "Kiệt" đã cho S ma túy nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon màu trắng, trong được hàn kín, kích thước khoảng 2x4,5cm bên trong. Qua giám định là chất ma túy. Xét thấy, đây là chất cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe máy hiệu Vario, biển số 49B1- 96690, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ hợp pháp là bà Nguyễn Thị Sang. Bà Sang không có ý kiến thắc mắc, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không đề cập xem xét.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố* bị cáo Nguyễn Binh S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Binh S 30 *(ba mươi)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2021.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01*(một)* phong bì niêm phong số: 436/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Nguyễn Binh S - 2001; HKTT: B19C5 Đào Duy Từ - P4. QĐTC: số 213; 29/4/2021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung; Trần Đình Huy; Lại Thanh Anh Toàn, đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01*(một)* phong bì niêm phong số: 436/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Nguyễn Binh S - 2001; HKTT: B19C5 Đào Duy Từ - P4. QĐTC: số 213; 29/4/2021. Hoàn Mẫu: 0,4175(g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung; Trần Đình Huy; Lại Thanh Anh Toàn, đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 23/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Binh S phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền